TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2023/HS-ST
Ngày: 12/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Phương Thuý;
2. Bà Hồ Thị Lệ Thu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thuý Loan – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, và Phòng xử án trực tuyến - Nhà tạm giữ Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 157/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Giang S (Tên gọi khác: không); giới tính: N; sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 245/75/27 N, phường N, Quận A, TP . Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú rõ ràng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; là con của ông Lê Toàn T (đã chết), và bà Bùi Thị N1, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không

Bản án số 380/2014/HSST ngày 09/09/2014, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 02/02/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 10/6/2023; ngày 16/6/2023 chuyển biện pháp ngăn chặn tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Ông Nguyễn Hoàng T1, sinh năm 2004; thường trú: B Tổ A Ấp B, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Số A Đường số G phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Trình Thành Thông T2, sinh năm 1983; thường trú: Số B Lô B đường P, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Số B Đường C đường P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Giang S là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, S qua Quận G tìm xem ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 09/06/2023, S đi bộ đến C đường T, khu phố C, phường T, Quận G, phát hiện thấy tại khu vực để xe của Công viên có một chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, màu sơn đen, biển số 59N3-612.92 của anh Nguyễn Hoàng T1 không có người trông coi, không khóa cổ. S lén lút đến lấy trộm chiếc xe, dẫn bộ tẩu thoát. Khi đến dưới gầm cầu R vào hẻm A đường T, phường T thì người dân thấy S có biểu hiện nghi vấn liền chặn S lại. Đúng lúc đó tổ công tác 363-Công an Q đi tuần tra ngang qua đã cùng người dân đưa S đưa về trụ sở Công an phường T làm rõ vụ việc.

Qua làm việc đối tượng Lê Giang S thừa nhận hành vi trộm cắp xe máy của anh T1 tại công viên.

Kết luận định giá tài sản số 179/KL-HĐĐGTTHS ngày 14/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận G, kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario biển số 59N3-612.92, đăng ký lần đầu tháng 6/2022 có giá trị 39.700.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe máy Honda Vario màu đen, biển số 59N3-612.92, đã qua sử dụng. Qua xác minh chiếc xe do anh Nguyễn Hoàng T1 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q đã trả lại xe cho anh T1.

Về dân sự: Anh Nguyễn Hoàng T1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản Cáo trạng số 141/CT-VKSQ7 ngày 15/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Lê Giang S về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ

sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Giang S từ 01 năm 03 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Lê Giang S thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario của anh Nguyễn Hoàng T1 có giá trị 39.700.000 đồng một cách trái pháp luật.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét bị cáo có nhân thân xấu về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội vì vậy xét cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe máy Honda Vario màu đen, biển số 59N3-612.92, đã qua sử dụng. Qua xác minh chiếc xe do anh Nguyễn Hoàng T1 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q đã trả lại xe cho anh T1, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hoàng T1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Giang S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Giang S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2023.

2. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà